

TÓM TẮT LUẬN VĂN

Nước sạch và vệ sinh môi trường là nhu cầu cơ bản và có ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe con người. Các bệnh liên quan tới nước và vệ sinh môi trường luôn là vấn đề lớn đối với sức khỏe con người trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Do vậy, đây là vấn đề luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, năm 2000, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2020 nhằm: tăng nhanh tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch và số hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh, cải thiện điều kiện sống và sức khỏe của người dân nông thôn. Chiến lược đã được cụ thể hóa bằng Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (VSMTNT) qua các giai đoạn 2000-2005, 2006-2010, 2012-2015.

Trong những năm qua, công tác tổ chức thực thi chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT đã đạt được một số kết quả, tuy nhiên, vẫn còn bộc lộ một số hạn chế yếu kém như: công tác chuẩn bị triển khai chính sách chưa đạt yêu cầu; chỉ đạo triển khai chính sách chưa đạt được mục tiêu, kiểm soát sự thực hiện chính sách chưa được chặt chẽ, ...

Chương trình MTQG Nước sạch và VSMTNT là một chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, một chính sách đúng đắn mới là “điều kiện cần” để đưa chính sách vào cuộc sống, tổ chức thực thi chính sách mới là “điều kiện đủ” để đạt được các mục tiêu của chính sách.

Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn trên, tác giả chọn đề tài: ***“Tổ chức thực thi Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn của chính quyền tỉnh Hải Dương”*** làm đề tài nghiên cứu luận văn thạc sĩ, nhằm đóng góp một phần vào khuyến nghị hoàn thiện công tác tổ chức thực thi Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

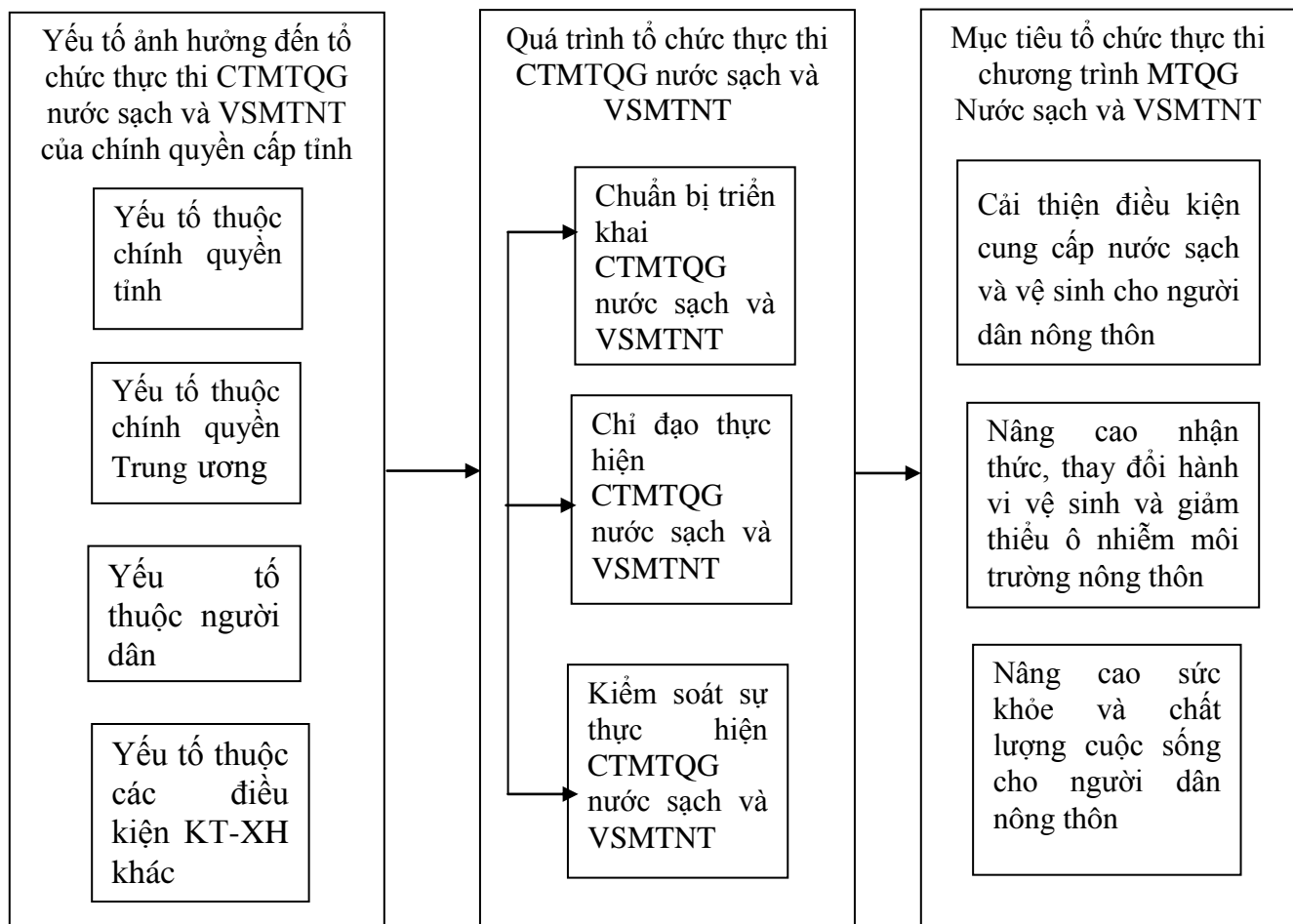
Mục tiêu nghiên cứu:

Mục tiêu của đề tài là xác định được khung lý thuyết về tổ chức thực thi Chương trình MTQG Nước sạch và VSMTNT của chính quyền cấp tỉnh. Từ đó, phân tích làm rõ được thực trạng để xác định được điểm mạnh, điểm yếu và nguyên nhân trong tổ chức thực thi Chương trình MTQG Nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương. Trên

cơ sở đó đề xuất được các giải pháp hoàn thiện tổ chức thực thi Chương trình Nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương trong thời gian tới.

Phương pháp nghiên cứu: Trong quá trình nghiên cứu đề tài dự kiến áp dụng phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp với nghiên cứu định lượng.

Đối với nghiên cứu định tính: tác giả áp dụng các phương pháp phân tích hệ thống, phương pháp tổng hợp, phương pháp mô hình hóa để nghiên cứu và xác định khung lý thuyết về tổ chức thực thi Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền cấp tỉnh. Khung lý thuyết được xác định như sau:



Đối với nghiên cứu định lượng: Tác giả áp dụng các phương pháp thống kê, so sánh số liệu qua các năm để phân tích thực trạng công tác tổ chức thực thi Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương.

Nguồn dữ liệu được thu thập là dữ liệu thứ cấp thông qua các số liệu báo cáo, đánh giá của các cơ quan thuộc chính quyền tỉnh Hải Dương, từ các bài viết có liên quan trên

các phương tiện thông tin đại chúng

Kết cấu luận văn:

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận văn gồm 3 chương, trong đó:

Chương 1: Cơ sở lý luận về tổ chức thực thi chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn của chính quyền cấp tỉnh

Luận văn xây dựng cơ sở lý luận cho việc phân tích quá trình tổ chức thực thi chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn của chính quyền cấp tỉnh, bao gồm các nội dung sau:

Một là, tác giả khái quát một số nội dung về nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn và giới thiệu về chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT (mục tiêu và các hoạt động của chương trình).

Hai là, từ cách tiếp cận của quy trình tổ chức thực thi chính sách, tác giả đã đưa ra được khái niệm tổ chức thực thi Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền cấp tỉnh, xác định mục tiêu và tiêu chí đánh giá thực hiện mục tiêu tổ chức thực thi Chương trình, các hoạt động của quá trình tổ chức thực thi Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền cấp tỉnh (bao gồm 3 giai đoạn: chuẩn bị triển khai chương trình, chỉ đạo triển khai chương trình, kiểm soát sự thực hiện chương trình).

Ba là, tác giả xác định các yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức thực thi Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền cấp tỉnh, bao gồm các nhóm yếu tố: yếu tố thuộc chính quyền tỉnh, yếu tố thuộc chính quyền trung ương, yếu tố thuộc người dân, yếu tố thuộc các điều kiện kinh tế xã hội khác.

Chương 2. Phân tích thực trạng tổ chức thực thi chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn của chính quyền tỉnh Hải Dương giai đoạn 2012-2014.

Trên cơ sở khung lý thuyết đã xây dựng ở chương I, tác giả đã phân tích, đánh giá thực trạng tổ chức thực thi chương trình MTQG gia nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương giai đoạn 2012-2014, bao gồm các nội dung chính sau:

Một là, tác giả giới thiệu sơ lược về điều **kiện tự nhiên kinh tế xã hội khu vực nông thôn tỉnh Hải Dương**, thực trạng nước sạch, hoạt động cấp nước và vệ sinh môi trường

khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Hai là, tác giả giới thiệu về mục tiêu và các hoạt động của chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT được thực hiện trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Ba là, tác giả phân tích thực trạng công tác tổ chức thực thi Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương giai đoạn 2012-2014, nội dung phân tích bám theo các giai đoạn của quá trình tổ chức thực thi chương trình MTQG đã phân tích ở chương 1.

Bốn là, qua phân tích thực trạng, tác giả đã đánh giá tổ chức thực thi chương trình của chính quyền tỉnh Hải Dương. Nội dung đánh giá theo các tiêu chí: tính hiệu lực, tính công bằng và tính bền vững. Qua đó xác định điểm mạnh, điểm yếu theo nội dung của quá trình tổ chức thực thi chương trình:

(1) Điểm mạnh trong quá trình tổ chức thực thi chương trình của chính quyền tỉnh Hải Dương:

- Chính quyền tỉnh đã có sự quan tâm sát sao đến công tác tổ chức thực hiện Chương trình thể hiện ở việc: chính quyền tỉnh Hải Dương đã kịp thời kiện toàn bộ máy tổ chức thực thi chương trình; Tổ chức đào tạo tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công nhân vận hành các trạm cấp nước; Công tác tuyên truyền đã được quan tâm, thực hiện nhằm nâng cao nhận thức của người dân;

- Công tác lập kế hoạch và lồng ghép các nguồn kinh phí để thực hiện chương trình khá toàn diện; đã thực hiện việc huy động nguồn vốn từ các doanh nghiệp, của người dân tham gia đầu tư xây dựng các công trình cấp nước tập trung. Tạo sự tăng trưởng vượt bậc về số hộ dân được sử dụng nước sạch trong giai đoạn.

- Đã hình thành được một số mô hình quản lý các công trình cấp nước tập trung có hiệu quả. Công tác quản lý sau đầu tư được đặc biệt quan tâm, các công trình được đầu tư xây dựng trong những năm gần đây đều đảm bảo các tiêu chí hoạt động bền vững ổn định.

(2) Điểm yếu trong quá trình tổ chức thực thi chương trình của chính quyền tỉnh Hải Dương:

- Về chuẩn bị triển khai chính sách: Mô hình cơ cấu tổ chức quản lý nhà nước về

nước sạch và VSMTNT còn có sự chông chéo, chưa rõ ràng; Trình độ của đội ngũ cán bộ ở cơ sở còn hạn chế, công tác đào tạo tập huấn chưa tổ chức thường xuyên; Mạng lưới cán bộ làm công tác tuyên truyền còn thiếu; Việc ban hành các văn bản hướng dẫn và chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ban điều hành tỉnh còn chưa đầy đủ kịp thời; xây dựng và ban hành một số kế hoạch để triển khai thực hiện chương trình còn lúng túng.

- Về chỉ đạo triển khai chính sách: hoạt động truyền thông chưa được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục; Chưa xây dựng được kế hoạch tuyên truyền tổng thể do vậy còn thiếu sự phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong triển khai thực hiện các hoạt động; việc triển khai thực hiện một số kế hoạch còn chậm; cơ cấu vốn đầu tư còn chưa cân đối; sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong tổ chức thực hiện chương trình đôi lúc còn chưa thực sự chặt chẽ...

- Về kiểm soát sự thực hiện chương trình: việc thực hiện cơ chế báo cáo chưa đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu; tổ chức theo dõi, giám sát và đánh giá việc thực hiện các mục tiêu nước sạch và VSMTNT chưa thật sự thường xuyên; công tác quản lý, giám sát chống ô nhiễm môi trường chưa hiệu quả làm ảnh hưởng đến chất lượng các nguồn nước thô cho các trạm cấp nước.

Năm là, tác giả phân tích những nguyên nhân cơ bản dẫn đến những điểm yếu của quá trình tổ chức thực thi chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương. Quá trình phân tích dựa trên các yếu tố ảnh hưởng đã xác định ở chương 1. Những nguyên nhân chính được xác định là:

- Công tác tổ chức thực thi nước sạch và VSMTNT do nhiều cơ quan khác nhau chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, do vậy cũng gặp khó khăn trong công tác điều hành, phối hợp hoạt động giữa các đơn vị. Đội ngũ lãnh đạo thường xuyên biến động dẫn đến Ban điều hành cũng phải thay đổi về nhân sự.

- Một số chính sách quy định không phù hợp thực tế trong hoạt động cấp nước ở nông thôn. Việc ban hành các văn bản hướng dẫn, điều chỉnh các chế độ chính sách của các Bộ ngành, trung ương còn chậm.

- Sự cam kết và trách nhiệm của người dân trong quá trình tổ chức thực thi chương trình, quản lý, sử dụng, bảo vệ và giám sát công trình cấp nước chưa cao.

Chương 3. Giải pháp hoàn thiện tổ chức thực thi chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn của chính quyền tỉnh Hải Dương đến 2020

Dựa trên những điểm yếu đã xác định ở chương II, tác giả đã đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức thực thi chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương, đồng thời tác giả đề xuất một số điều kiện để thực hiện các giải pháp dựa trên các nguyên nhân đã xác định ở chương 2. Bao gồm các nội dung chính;

Một là, tác giả xác định phương hướng hoàn thiện tổ chức thực thi Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến 2015 và định hướng đến 2020.

Hai là, trên cơ sở phương hướng trong tổ chức thực hiện chương trình tỉnh Hải Dương đã xác định cho giai đoạn tới, tác giả đề xuất các giải pháp để hoàn thiện tổ chức thực thi chương trình theo từng nội dung trong 3 giai đoạn tổ chức thực thi chương trình:

(1) Hoàn thiện chuẩn bị triển khai chương trình, bao gồm: bộ máy tổ chức thực thi chương trình; lập kế hoạch triển khai thực hiện chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT; các văn bản hướng dẫn triển khai chương trình; tập huấn triển khai chương trình

(2) Hoàn thiện chỉ đạo thực thi chương trình, bao gồm: hoạt động truyền thông chương trình; tổ chức thực thi các kế hoạch của chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương; vận hành ngân quỹ; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan ban ngành trong triển khai chương trình; các phương pháp giải quyết xung đột; xây dựng và vận hành hệ thống dịch vụ hỗ trợ

(3) Hoàn thiện kiểm soát sự thực hiện chương trình, bao gồm: xây dựng hệ thống thông tin phản hồi về sự thực hiện chương trình; giám sát và đánh giá sự thực hiện chương trình; kiến nghị điều chỉnh thực hiện chương trình

Ba là, tác giả đã đề xuất một số kiến nghị với chính quyền tỉnh Hải Dương và chính quyền Trung ương để thực hiện các giải pháp thực thi chương trình.

Kết luận:

Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta nhằm nâng cao sức khỏe và chất lượng sống cho người dân nông thôn, góp phần thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ của cả nước, thực hiện công cuộc xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới thành công. Trong giai đoạn vừa qua, chính quyền tỉnh Hải Dương đã có sự quan tâm sát sao đến công tác tổ chức thực hiện Chương trình; Tỉnh Hải Dương đã đạt được nhiều kết quả đáng kể trong thực hiện chương trình. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực thi chương trình của chính quyền tỉnh Hải Dương vẫn còn một số hạn chế ở cả 3 giai đoạn của quá trình tổ chức thực thi chương trình như công tác chuẩn bị trong chính sách còn yếu ở mạng lưới cán bộ cơ sở, chỉ đạo triển khai chính sách còn thiếu sót ở tổ chức thực thi các kế hoạch, hay việc xây dựng hệ thống thông tin phản hồi trong kiểm soát sự thực hiện chính sách còn hạn chế...

Luận văn đã xây dựng được cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn đề đề xuất các giải pháp hoàn thiện tổ chức thực thi Chương trình Nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương nhằm đạt được các mục tiêu cấp nước sạch và VSMTNT của chương trình đến 2015 và chiến lược đến 2020. Các giải pháp được đưa ra cho cả ba giai đoạn của quá trình tổ chức thực thi chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT của chính quyền tỉnh Hải Dương.